

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Hiền

Bà Hoàng Hương Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại điểm cầu chính Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn B; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/3/1988; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn D, sinh năm 1957; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không ; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 25/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã chấp hành xong ngày 08/5/2020; Ngày 25/10/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2017 (bản án đã áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự), chấp hành xong ngày 28/5/2024 ; nhân thân: Ngày 04/10/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Yên Phúc, huyện Văn Quan biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 04/01/2022. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 30/9/2024, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay, có mặt.

2. Tăng Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/4/1981; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn D1 (hiện đã chết) và con bà Vi Thị N, sinh năm 1949; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 16/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã chấp hành xong ngày 16/10/2022; tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 30/9/2024, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, tại nhà Tăng Văn Đ ở phố B, thị trấn V, huyện V, Công an huyện V đã bắt quả tang Tăng Văn Đ đang tàng trữ trong tay phải 01 gói giấy bên trong có 04 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng. Đ khai nhận đó là ma túy Heroin Đ1 và Chu Văn B góp tiền đi mua với người đàn ông không quen biết tại xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

- Thu giữ của Tăng Văn Đ: 01 gói giấy bên trong có 04 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng; 01 Căn cước công dân số 020081003002 mang tên Tăng Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, lắp sim số 0394.775.674.

- Thu giữ của Chu Văn B: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 12U1-156.49; 01 Căn cước công dân số 020088001541, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014278 đều mang tên Chu Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, lắp 01 sim điện thoại số 0392.661.898.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn B, Tăng Văn Đ không thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan.

Kết luận giám định số 1046/KL-KTHS ngày 05/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,184 gam (đã trừ bì)* (bút lục số 60).

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn B, Tăng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 11 giờ ngày 30/9/2024, B gọi điện thoại rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng, Đ đồng ý sau đó B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12U1-156.49 (xe của bà Nguyễn Thị L - mẹ đẻ B) đến nhà Đ ở phố B, thị trấn V, huyện V, B và Đ cùng nhau góp tiền mua ma túy (B 300.000 đồng, Đ 200.000 đồng, B là người cầm tiền). Do Đ biết ở khu vực ngã tư Hồ N, xã H,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn có người bán ma túy Heroin nên B điều khiển xe, Đ ngồi phía sau rồi cùng nhau đi mua ma túy. Khi đến ngã tư Hồ N, B dừng xe, Đ xuống xe và gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không quen biết) hỏi mua ma túy Heroin, người này đồng ý và nói phải trả tiền công 100.000 đồng, Đ đưa cho người đó 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền đi, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Đ 01 gói giấy bên trong có 04 gói giấy chứa ma túy Heroin, Đ cầm ma túy trong tay phải rồi cùng B đi về nhà. Khi về đến nhà Đ ở phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị L khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12U1-156.49 là của bà mua, do bà già ốm bệnh nên cho Chu Văn B đứng tên giấy tờ xe để tiện đưa đón bà đi khám bệnh. Bà không biết Chu Văn B mang xe đi để mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe và giấy tờ. Do xe đăng ký tên Chu Văn B nên bà đề nghị trả lại cho Chu Văn B

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSVQ, ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn B, Tăng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chu Văn B phạm tội theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Tăng Văn Đ phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Chu Văn B, Tăng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn B từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Văn Đ từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Tăng Văn Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chu Văn B do không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định để đảm bảo thi hành án.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu QT1, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,174 gam ma túy Heroin và các vỏ bao gói (cũ); tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động; tiêu hủy 02 sim điện thoại; trả lại cho bị cáo Tăng Văn Đ 01 căn cước công dân mang tên Tăng Văn Đ; trả lại cho bị cáo Chu Văn B 01 căn cước công dân mang tên Chu Văn B; trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 12U1-156.69 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014278 mang tên Chu Văn B.

Về án phí: Các bị cáo Chu Văn B, Tăng Văn Đ phải chịu mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là không oan và phù hợp kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận Cáo trạng truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội, cụ thể: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, tại nhà Tăng Văn Đ ở phố B, thị trấn V, huyện V, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Tăng Văn Đ đang tàng trữ 01 gói giấy bên trong có 04 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng. Theo Kết luận giám định số 1046/KL-KTHS ngày 05/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận thì *Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,184 gam (đã trừ bì)*. Số ma túy này, các bị cáo đều khai nhận, ngày 30/9/2024 đã cùng góp tiền để đi mua với giá 500.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng. Như vậy, cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhưng sẽ xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ấn định mức hình phạt phù hợp.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Chu Văn B đã có 02 tiền án vào năm 2015 và năm 2022 đều bị xét xử liên quan đến tội phạm ma túy. Bị cáo Tăng Văn Đ ngày 16/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên các bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội được áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Chu Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Tăng Văn Đ phạm tội lần này là tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn khi tham gia tội phạm, cùng là người thực hành, trong đó bị cáo Chu Văn B là người khởi xướng, góp số tiền nhiều hơn, đồng thời bị cáo cũng đã nhiều lần bị xét xử về hành vi liên quan đến ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, nay lại tiếp phạm tội, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn. Bị cáo Tăng Văn Đ cũng tích cực thực hiện tội phạm, có nhân thân xấu và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cũng cần có mức án nghiêm khắc để răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Chu Văn B và Tăng Văn Đ mỗi bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroin còn lại sau giám định vì Nhà nước cấm lưu hành; 01 Căn cước công dân số 020081003002 mang tên Tăng Văn Đ; 01 Căn cước công dân số 020088001541 ma tên Chu Văn B là giấy tờ cá nhân của các bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; tịch thu tiêu hủy sim số 0394.775.674 và số 0392.661.898; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 12U1-156.49 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014278 là xe của bà Nguyễn Thị L, là mẹ của bị cáo bỏ tiền ra mua, không liên quan đến tội phạm, nhưng xe do bị cáo đứng tên, vì vậy trả lại cho bị cáo theo đề nghị của bà Nguyễn Thị L.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tăng Văn Đ tại khu vực ngã tư Hồ N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

[11] Các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên thì Hội đồng xét xử chấp nhận. Phần nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo Chu Văn B, Tăng Văn Đ là người bị kết án không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Văn B.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tăng Văn Đ.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chu Văn B và Tăng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt chính

Xử phạt bị cáo Chu Văn B 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2024.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn Đ 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2024.

3. Về hình phạt bổ sung

Xử phạt bị cáo Chu Văn B và Tăng Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu QT1, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,174 gam ma túy Heroin và các vỏ bao gói (cũ).

- Trả lại cho bị cáo Tăng Văn Đ 01 Căn cước công dân số 020081003002 mang tên Tăng Văn Đ.

- Trả lại cho bị cáo Chu Văn B 01 Căn cước công dân số 020088001541 mang tên Chu Văn B.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 Core màu xanh, loại máy màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 350165824421850, số IMEI 2: 350393174421854 và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG A05, màu trắng, số IMEI 1: 35645273241, số IMEI2: 356546962417830.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0394.775.674 và 01 sim điện thoại số 0392.661.898.

- Trả lại cho bị cáo Chu Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 12U1-156.49 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014278 đều mang tên Chu Văn B.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn)

4. Án phí: Bị cáo Chu Văn B, Tăng Văn Đ phải chịu mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan;
- Cơ quan THAHS huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp